

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIỂN ĐÔNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ BIỂN ĐÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109594009

3. Ngày thành lập: 13/04/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 01 Lô V5B Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912336678

Fax:

Email: nguyentheduongxp@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610(Chính)
2.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
3.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
4.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
5.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
6.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
7.	Xây dựng nhà để ở	4101
8.	Xây dựng nhà không để ở	4102
9.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
10.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
11.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
12.	Xây dựng công trình điện	4221
13.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
14.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Thi công công trình xây dựng	4229
15.	Xây dựng công trình thủy	4291
16.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
17.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
19.	Phá dỡ	4311
20.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
21.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
22.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
24.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế xây dựng công trình (Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình ; - Giám sát công tác xây dựng (Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình ; - Khảo sát xây dựng (khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình) ; - Lập quy hoạch xây dựng; -Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật); -Quản lý dự án đầu tư xây dựng; -Giám sát thi công xây dựng công trình ; -Kiểm định xây dựng; -Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; -Đánh giá hồ sơ dự thầu ; -Tư vấn đấu thầu; - Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng ; - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy ; - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; - Quản lý chất lượng xây dựng công trình ; -Lập dự án đầu tư xây dựng ; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng ; Tư vấn quản lý dự án; - Thi công xây dựng công trình ; - Khảo sát xây dựng (Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất xây dựng; khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát hiện trạng công trình)	7110
26.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
27.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
28.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi ; -Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931

29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng ; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
31.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
32.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
33.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
34.	Bốc xếp hàng hóa	5224
35.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
36.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
39.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
40.	Bán buôn thực phẩm	4632
41.	Bán buôn đồ uống	4633
42.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ QUANG BÌNH	LK11-L4 Khu đấu giá quyền sử dụng đất Mậu Lương, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	035083000558	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		
2	VŨ VĂN NAM	Thôn An Mỹ, Xã Mỹ Hương, Huyện Lương Tài, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	125833972	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		

3	NGUYỄN THẾ DƯƠNG	Số 358 Ngô Quyền, Tổ dân phố 5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	60,000	036078006301
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	60,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ DƯƠNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/04/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036078006301

Ngày cấp: 13/08/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 358 Ngô Quyền, Tổ dân phố 5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 358 Ngô Quyền, Tổ dân phố 5, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội